

Số: 302/2019/QĐST-HNGĐ

Vũng Liêm, ngày 16 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 546/2019/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Phạm Thị Ngọc A** – sinh ngày: 28/3/1990.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

*** Bị đơn:** Anh **Phạm Văn N** – sinh năm 1990.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông **Phạm Văn M** – sinh năm 1963.

2/ Bà **Đặng Thị T** – sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: ấp S, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị Ngọc A, anh Phạm Văn N, ông Phạm Văn M bà Đặng Thị T thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Phạm Anh K, sinh ngày 24/9/2011. Giao cháu Phạm Anh K cho chị Phạm Thị Ngọc A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phạm Văn N không phải cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Anh K.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Ngọc A tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lanh